|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ......  **TRƯỜNG THCS…..**  Đề chính thức | **KIỂM TRA CUỐI KỲ I - NĂM HỌC...**  **Môn: Ngữ văn 7**  **Thời gian làm bài: 90 phút** |

**MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn/Thơ 4 chữ, 5 chữ | 3 | 0 | 5 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn biểu cảm về người… | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ....  **TRƯỜNG THCS …..**  Đề chính thức | **KIỂM TRA CUỐI KỲ I - NĂM HỌC...**  **Môn: Ngữ văn 7**  **Thời gian làm bài: 90 phút** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ (thơ 4 chữ, thơ 5 chữ) | **Nhận biết:**  - Nhận biết được từ ngữ, vần, nhịp, các biện pháp tu từ trong bài thơ.  - Nhận biệt được bố cục, những hình ảnh tiểu biểu, các yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ.  - Xác định được số từ, phó từ.  **Thông hiểu:**  - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  - Phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ.  - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của thành ngữ, tục ngữ; nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng; nghĩa của từ trong ngữ cảnh; công dụng của dấu chấm lửng.  **Vận dụng:**  - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân.  - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Biểu cảm về người… | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn biểu cảm về người thân… |  |  |  | 1TL |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***25*** | ***35*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ...  **TRƯỜNG THCS …**  **Đề chính thức**  (Đề bài gồm có 02 trang) | **KIỂM TRA CUỐI KỲ I - NĂM HỌC....**  **Môn: Ngữ văn 7**  **Thời gian làm bài: 90 phút** |

**---------------------------------------------------------------------------------**

**ĐỀ BÀI**

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

Đọc đoạn văn sau:

*Tháng tư lại về với nắng tươi rực rỡ. Khắp phố phường, sắc xanh non mỡ màng của lá bàng, lá sấu, bằng lăng làm bừng sáng cả không gian. Chầm chậm đạp xe trên phố, chợt thoảng thơm trong gió một làn hương ngọt ngào, khiến lòng nôn nao khó tả. Ghé vào gánh hàng hoa quen thuộc của bà lão ngồi dưới tán bàng đầu con phố nhỏ, tôi nhận ra ngay những bông hoa móng rồng đầu mùa vàng rộm nổi bật trên nền xanh mướt của lá chuối tươi. Bà lão mỉm cười hồn hậu nhìn tôi ôm cả gói hoa lên hít hà và nhẹ nhàng đặt vào giỏ xe với biết bao nâng niu, trìu mến.*

*Mỗi mùa hoa là một lần bà nội tôi phải ngồi phân xử đúng sai cho bọn trẻ, bởi đứa thì bảo hoa móng rồng thơm mùi chuối tiêu trứng cuốc, đứa lại bảo thơm mùi mít chín. Tôi thì đứng ngay dưới gốc cây, nhắm tịt cả hai mắt lại hít lấy hít để rồi bảo giống mùi vani của thứ bánh kẹo trên phố tôi đã từng ăn. Cuộc tranh cãi chỉ đến hồi kết thúc khi bà sai chúng tôi vin những cành cây mềm mại rủ xuống, nhẹ nhàng hái hoa cho vào rổ.*

*[…] Bao năm rồi, bà tôi giờ không còn nữa. Hoa móng rồng vẫn nở thơm vườn nhà mỗi độ giao mùa. Chúng tôi ngày càng xa quê, nhưng màu hoa ấy, làn hương ấy luôn là một phần nằm sâu trong nỗi nhớ quê hương. Để mỗi tháng tư về, tôi lại tìm đến gánh hàng của bà lão vừa từ làng hoa bên kia sông qu chuyến đồ sớm sang phố, mang chút hồn quê thảo thơm đến với mọi người.*

(Lam Hồng, *Hoa móng rồng*, Theo [*http://www.baonamdinh.vn/*](http://www.baonamdinh.vn/) ngày 15/4/2015)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1. (0,5 điểm)** Văn bản trên đã viết theo thể loại gì?

A. Nghị luận văn học B. Tản văn và tùy bút

C. Nghị luận xã hội D. Thơ

**Câu 2. (0,5 điểm)** Phương thức biểu đạt chính của văn bản là gì?

A. Miêu tả B. Biểu cảm C. Tự sự D. Nghị luận

**Câu 3. (0,5 điểm)** Đối tượng chính mà văn bản đề cập?

A. Hoa móng rồng B. Bọn trẻ C. Bà tôi D. Bà bán hàng

**Câu 4. (0,5 điểm)** Điều gì khiến người viết thấy *lòng nôn nao khó tả*?

A. vì nắng mới vàng tươi rực rỡ

B. vì sắc xanh non của lá bàng, lá sấu, bằng lăng

C. vì làn hương ngọt ngào thoảng thơm trong gió

D. vì thương nhớ về bà của mình

**Câu 5. (0,5 điểm)** Hương hoa móng rồng được cảm nhận như thế nào?

A. giống mùi mít chín B. giống mùi chuối tiêu trứng cuốc

C. giống hương vani của bánh kẹo D. ngọt ngào tùy cảm nhận mỗi người

**Câu 6. (0,5 điểm)** Trong câu văn *Hoa móng rồng vẫn nở thơm vườn nhà mỗi độ giao mùa*. có những phó từ nào?

A. hoa B. vẫn C. nở D.  mùa

**Câu 7. (0,5 điểm)** Nội dung đoạn trích được tổ chức theo trình tự nào sau đây?

A. từ quá khứ đến hiện tại B. từ hiện tại ngược về quá khứ

C. theo mạch cảm xúc D. không có trình tự

**Câu 8. (0,5 điểm)** Có nhận xét cho rằng: *Văn bản trên đã miêu tả thiên nhiên mơ mộng, từ ngữ rất giàu hình ảnh, nhịp điệu và cảm xúc về con người và sự việc chân thực.* Điều đó đúng hay sai?

A. Đúng B. Sai

**Câu 9. (1,0 điểm)** Nhận xét của em về tình cảm của tác giả được thể hiện qua đoạn trích

**Câu 10. (1,0 điểm)** Hãy chia sẻ cảm xúc của em về loài hoa hoặc loài cây mà em ấn tượng nhất.

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Hãy viết bài văn biểu cảm về người thân của em (ông, bà, bố, mẹ, anh, chị, em).

----------------------- Hết -------------------------

*Học sinh không xem tài liệu.*

*Giám thị không giải thích gì thêm.*

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ...  **TRƯỜNG THCS ….** | **KIỂM TRA CUỐI KỲ I - NĂM HỌC....**  **Môn: Ngữ văn 7**  **Thời gian làm bài: 90 phút** |

**--------------------------------------------------------------------------------------------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**(Gồm 02 trang)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | B | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
| **9** | Nêu suy nghĩ của bản thân  - Hoa móng rồng luôn là một phần thẳm sâu trong nỗi nhớ quê hương, gắn với hình ảnh người bà hiền hậu, với kỉ niệm ấu thơ, là chút hồn quê thảo thơm  - Tác giả là người luôn trân trọng, nâng niu những vẻ đẹp gần gũi và bình dị, có tình yêu sâu nặng đối với cảnh vật, con người, đối với quê hương | 1,0 |
| **10** | Chia sẻ cảm xúc về một loài hoa, loài cây mình thích  - Trình bày đặc điểm của loài cây hoặc loài hoa  - Ý nghĩa của loài cây, loài hoa ấy đối với em và với mọi người  - Tình cảm, cảm xúc của em dành cho loài cây hoặc loài hoa | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo bố cục bài văn gồm 3 phần MB, TB, KB.* | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*  Biểu cảm về người thân. | 0.25 |
|  | *c. Viết bài văn* biểu cảm về người thân.  **a. Mở bài.**Vai trò của gia đình (nếu đối tượng biểu cảm là cha mẹ, anh chị…) đối với mỗi người.  - Giới thiệu về người thân mà em yêu quý: Người đó là ai?  - Khái quát những tình cảm mà em dành cho người thân đó: yêu quý, kính trọng, ngưỡng mộ,… (ông bà, cha mẹ,…) / yêu mên, cảm phục (anh chị, bạn bè,…)  **b. Thân bài**  - Cảm nghĩ những nét ấn tượng nhất về ngoại hình người thân đó. (kết hợp biểu cảm trực tiếp với biểu cảm gián tiếp).  - Biểu cảm những nét tiêu biểu về tính cách, sở thích, lối sống  - Cảm nghĩ về những tính cách của người thân (nêu lên những tình cảm, cảm xúc đối với những đặc điểm tính cách của người thân). Chẳng hạn, kỉ niệm về một lần mắc lỗi được mẹ bảo ban, nhắc nhở / được cha động viên về một thành công trong học tập.  - Cảm nghĩ về ảnh hưởng của người đó tới cuộc sống của em và những thành viên khác trong gia đình  - Gợi lại những kỉ niệm của em với người ấy  **c. Kết bài:**Những cảm xúc về tình mẫu tử / tình phụ tử,… và khẳng định tình yêu, lòng quý trọng, sự tôn kính,… đối với người thân của mình.  - Liên hệ bản thân. | 3.0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0.25 |
|  | *e. Sáng tạo*  Có những liên hệ hợp lí; bài viết lôi cuốn, hấp dẫn. | 0,25 |
|  |  |  |

Duyệt của tổ chuyên môn Giáo viên ra đề

Tổ trưởng